

Thái Nguyên, ngày 22 tháng 10 năm 2021

DANH SÁCH ĐIỂM THI
PHẦN VII: NGHIÊN CỨU THỰC TẾ CUỐI KHÓA
LỚP TCLLCT-HC HỆ KHÔNG TẬP TRUNG KHÓA 53, TẠI TRƯỜNG

STT	Họ và tên	Điểm thi	Bằng chữ	Ghi chú
1	Nguyễn Thị Hoa Anh	7,0	Bảy	
2	Nguyễn Thị Lan Anh	7,0	Bảy	
3	Bùi Thị Thanh Bình	7,0	Bảy	
4	Hoàng Văn Biên	8,0	Tám	
5	Lê Thị Cát	7,5	Bảy rưỡi	
6	Đoàn Thị Chiên	7,5	Bảy rưỡi	
7	Phạm Thị Bích Diệp	7,0	Bảy	
8	Lê Thị Dung	7,5	Bảy rưỡi	
9	Nguyễn Văn Dũng	8,0	Tám	
10	Đoàn Xuân Dương	7,0	Bảy	
11	Đặng Khánh Duy	7,0	Bảy	
12	Hà Thị Bích Đào	7,0	Bảy	
13	Phùng Thị Hà	7,0	Bảy	
14	Phạm Thị Hà	7,0	Bảy	
15	Vũ Ngọc Hà	7,0	Bảy	
16	Nguyễn Thị Hạnh	7,0	Bảy	
17	Tổng Thị Hằng	7,5	Bảy rưỡi	
18	Nguyễn Thu Hiền	8,0	Tám	
19	Dương Văn Hiệp	8,0	Tám	
20	Trương Thúy Hồng	8,0	Tám	
21	Trần Văn Hồng	7,0	Bảy	
22	Lê Thị Huệ	8,0	Tám	
23	Cù Xuân Hùng	7,0	Bảy	
24	Đỗ Thị Thanh Hương	8,0	Tám	
25	Hoàng Quốc Huy	7,5	Bảy rưỡi	



STT	Họ và tên	Điểm thi	Bằng chữ	Ghi chú
26	Đinh Quang Huy	7,5	Bảy rưỡi	
27	Trần Thị Huyền	7,5	Bảy rưỡi	
28	Nguyễn Thị Thu Huyền	8,0	Tám	
29	Phạm Thị Thanh Huyền	8,5	Tám rưỡi	
30	Vũ Hồng Kiên	7,5	Bảy rưỡi	
31	Hoàng Ngọc Linh	7,5	Bảy rưỡi	
32	Nguyễn Thái Linh	7,5	Bảy rưỡi	
33	Nguyễn Thị Bích Loan	7,5	Bảy rưỡi	
34	Nguyễn Thị Mai	8,0	Tám	
35	Phạm Văn Nam	8,0	Tám	
36	Đinh Thị Thu Nga	8,0	Tám	
37	Trần Văn Nguyên	8,0	Tám	
38	Phạm Thị Nhung	8,0	Tám	
39	Trần Thị Kim Oanh	7,5	Bảy rưỡi	
40	Phạm Thị Kim Oanh	7,5	Bảy rưỡi	
41	Trịnh Thị Lan Phương	7,5	Bảy rưỡi	
42	Nguyễn Quốc Phương	8,0	Tám	
43	Nguyễn Thị Ngọc Phượng	7,5	Bảy rưỡi	
44	Phạm Văn Quý	7,5	Bảy rưỡi	
45	Bàn Thị Lệ Quyên	8,0	Tám	
46	Bùi Xuân Sơn	7,5	Bảy rưỡi	
47	Dương Văn Song	7,5	Bảy rưỡi	
48	Nguyễn Tá Tâm	7,5	Bảy rưỡi	
49	Trương Văn Thái	8,0	Tám	
50	Nông Văn Thắng	7,5	Bảy rưỡi	
51	Trần Mạnh Thắng	7,0	Bảy	
52	Nguyễn Văn Thắng	7,5	Bảy rưỡi	
53	Nguyễn Thị Thành	7,5	Bảy rưỡi	
54	Nguyễn Xuân Thi	8,0	Tám	
55	Nguyễn Thị Thịnh	8,0	Tám	
56	Nguyễn Kiến Thọ	7,5	Bảy rưỡi	
57	Lê Hoài Thu	8,5	Tám rưỡi	
58	Triệu Thị Thương	7,5	Bảy rưỡi	

STT	Họ và tên	Điểm thi	Bảng chữ	Ghi chú
59	Đoàn Thị Thu Thủy	8,0	Tám	
60	Nguyễn Phương Thủy	8,0	Tám	
61	Ngô Thu Thủy	7,5	Bảy rưỡi	
62	Nguyễn Thị Trang	8,0	Tám	
63	Phạm Thị Thủy Triều	8,0	Tám	
64	Nguyễn Văn Trọng	7,0	Bảy	
65	Lê Văn Trọng	7,0	Bảy	
66	Lý Hoàng Tú	7,0	Bảy	
67	Lê Minh Tú	7,5	Bảy rưỡi	
68	Nông Thanh Tùng	7,5	Bảy rưỡi	
69	Nguyễn Văn Tuyển	7,0	Bảy	
70	Nguyễn Thị Bạch Tuyết	7,5	Bảy rưỡi	
71	Lê Thị Hải Yến	8,0	Tám	
72	Đoàn Thị Hải Yến	8,5	Tám rưỡi	
73	Dương Thị Đào	7,5	Bảy rưỡi	

**PHÒNG QLĐT&NCKH
TRƯỞNG PHÒNG**



Nguyễn Thị Hồng Mây

**K/T HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



Phạm Minh Chuyên